

Bản án số: 20/2021/DS-ST  
Ngày 06 tháng 5 năm 2021  
“*V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng*”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỒNG DÂN – TỈNH BẠC LIÊU**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Lê Văn Đẹp**

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Lại Thiện Phong**

Ông **Lê Văn Thuyền**

*Thư ký phiên tòa:* Bà **Thái Kim Phương** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hồng Dân.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Dân tham gia phiên tòa:* Ông **Phan Trung Hiếu** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 5 năm 2021 tại Tòa án nhân dân huyện Hồng Dân mở phiên tòa xét xử công khai vụ án dân sự thụ lý số 187/2020/TLST-DS, ngày 18 tháng 11 năm 2020 về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2021/QĐXXST-DS ngày 18 tháng 3 năm 2021 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* **Ngân hàng Thương mại cổ phần (TMCP) K**

Địa chỉ: Số 40-42-44 P, phường V, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang

Người đại diện theo pháp luật: Bà Trần Tuấn A - Chức vụ: Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Hùng H - Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP Kiên Long - chi nhánh Bạc Liêu - phòng giao dịch Phước Long (Theo văn bản ủy quyền số 1395/NHKL ngày 29/6/2020 của Tổng giám đốc Ngân hàng TMCP Kiên Long).

Người được ủy quyền lại: Ông **Võ Tấn Đ**, sinh năm 1987 - Chức vụ: Phó giám đốc Ngân hàng TMCP Kiên Long - chi nhánh Bạc Liêu - phòng giao dịch Phước Long (Theo văn bản ủy quyền số 420/GUQ-PGDPL ngày 30/9/2020) (*Có mặt*).

Địa chỉ: Ấp Nội Ô, thị trấn Phước Long, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu.

*Đồng bị đơn:* Bà **Dương Thị D**, sinh năm 1979 và ông **Trần Văn D**, sinh năm 1983 (*Vắng mặt không lý do*)

Cùng địa chỉ: Ấp N, xã N, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa ngày hôm nay người đại diện***

**của nguyên đơn Ngân hàng TMCP K là ông Võ Tấn Đạt trình bày:** Vào ngày 01/8/2019 bà Dương Thị D với ông Trần Văn D có ký kết hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố số A730641/HĐTD-CC với Ngân hàng TMCP Kiên Long – chi nhánh Bạc Liêu – phòng giao dịch Phước Long để vay số tiền là 25.000.000 đồng, thời hạn vay 180 ngày. Ngày giải ngân tiền vay là ngày 01/8/2019. Mục đích sử dụng vốn vay là mua bán quán nhậu. Lãi suất trong hạn là 16%/năm, lãi suất quá hạn là 150% lãi suất trong hạn. Hình thức thanh toán: gốc, lãi trả hàng ngày. Vay theo hình thức tín chấp.

Quá trình thực hiện hợp đồng bà Dương Thị D và ông Trần Văn D chỉ thanh toán được cho Ngân hàng TMCP Kiên Long tổng số tiền là 8.391.476 đồng nên đã vi phạm hợp đồng tín dụng đã ký. Nay Ngân hàng TMCP Kiên Long yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Hồng Dân xem xét, giải quyết: Buộc bà Dương Thị D và ông Trần Văn D phải có trách nhiệm thanh toán nợ cho Ngân hàng TMCP Kiên Long tổng số tiền gốc và lãi tạm tính đến ngày 30/9/2020 là **21.355.556 đồng** (trong đó: *Vốn gốc là 17.222.222 đồng, lãi trong hạn là 1.358.904 đồng, lãi quá hạn là 2.774.429 đồng*) và tiền lãi theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký từ ngày 01/10/2020 cho đến khi thanh toán dứt nợ.

**Đối với đồng bị đơn bà Dương Thị D và ông Trần Văn D :** Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án có đến nhà bà D và ông D để tổng đạt các văn bản tố tụng cũng như làm việc với bà D, ông D tuy nhiên bà D và ông D không có mặt tại địa phương. Qua xác minh chính quyền địa phương thì được biết bà Dương Thị D và ông Trần Văn D hiện tại không có mặt tại địa phương nhưng bà D và ông D vẫn còn đăng ký hộ khẩu thường trú tại ấp N, xã N, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu và trong một năm thì bà D và ông D có về địa phương một vài lần nhưng không biết chính xác khi nào bà D và ông D về. Do đó Tòa án không ghi nhận được ý kiến của bà D và ông D đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Kiên Long. Đồng thời Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định để giải quyết vụ án.

***Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:***

- *Về thủ tục tố tụng:* Từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến phiên tòa xét xử hôm nay nguyên đơn, Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Riêng đồng bị đơn chưa chấp hành đúng quy định tại điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

- *Về nội dung vụ án:* Đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Kiên Long. Buộc bà Dương Thị D và ông Trần Văn D có trách nhiệm liên đới trả cho Ngân hàng TMCP Kiên Long tổng số tiền gốc và lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 06/5/2021) là **23.824.231 đồng** (trong đó: *Vốn gốc là 17.222.222 đồng, lãi trong hạn là 1.358.904 đồng, lãi quá hạn là 5.243.105 đồng*) và tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận trong các hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán dứt nợ. Ngoài ra bà D và ông D còn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

*Về thủ tục tố tụng:*

[1] Nguyên đơn Ngân hàng TMCP Kiên Long khởi kiện yêu cầu đồng bị đơn bà Dương Thị D và ông Trần Văn D phải trả nợ vay cho Ngân hàng. Đây là tranh chấp hợp đồng tín dụng đồng thời đồng bị đơn có nơi cư trú tại ấp N, xã N, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu nên căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hồng Dân.

[2] Về sự có mặt của đương sự: Đồng bị đơn bà Dương Thị D và ông Trần Văn D đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do vì vậy Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối đồng bị đơn căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự là phù hợp.

*Về nội dung vụ án:*

[3] Xét yêu cầu của Ngân hàng TMCP Kiên Long yêu cầu bà Dương Thị D và ông Trần Văn D trả nợ vay cho Ngân hàng, Hội đồng xét xử xét thấy: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có cơ sở để xác định vào ngày 01/8/2019 bà và toán được cho Ngân hàng TMCP K tổng số tiền là 8.391.476 đồng nên đã vi phạm hợp đồng tín dụng đã ký. Do đó, việc Ngân hàng TMCP K khởi kiện yêu cầu bà Dương Thị D và ông Trần Văn D có trách nhiệm trả nợ vay cho Ngân hàng là có cơ sở chấp nhận.

Tính đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 06/5/2021), tổng số tiền gốc và lãi mà bà Dương Thị D và ông Trần Văn D còn nợ Ngân hàng TMCP K theo hợp đồng vay số A730641/HĐTD-CC ngày 01/8/2019 là 23.824.231 đồng (trong đó: Vốn gốc là 17.222.222 đồng, lãi trong hạn là 1.358.904 đồng, lãi quá hạn là 5.243.105 đồng). Do đó cần buộc bà Dương Thị D và ông Trần Văn D có trách nhiệm liên đới trả cho Ngân hàng TMCP K tổng số tiền gốc và lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 06/5/2021) là 23.824.231 đồng.

[5] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ nên được chấp nhận toàn bộ.

[6] Về án phí: Buộc bà Dương Thị D và ông Trần Văn D phải có nghĩa vụ liên đới nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch số tiền là 1.191.000 đồng.

*Vì các lẽ nêu trên:*

**QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

- Căn cứ Điều 463, 466 Bộ luật dân sự 2015;
- Căn cứ khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;
- Căn cứ vào các Điều 2; 6; 7, 7a; 9 và Điều 30 Luật thi hành án dân sự;
- Căn cứ Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

***Tuyên xử:***

**1.** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Kđôi với bà Dương Thị D và ông Trần Văn D . Buộc bà Dương Thị D và ông Trần Văn D có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng TMCP Kđôi tổng số tiền tính đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 06/5/2021) là **23.824.231** đồng (trong đó: Vốn gốc là 17.222.222 đồng, lãi trong hạn là 1.358.904 đồng, lãi quá hạn là 5.243.105 đồng).

*Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng.*

**2.** Về án phí: Buộc bà Dương Thị D và ông Trần Văn D phải có nghĩa vụ liên đới nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch số tiền là 1.191.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hồng Dân.

Ngân hàng TMCP Kđôi nộp tạm ứng án phí số tiền là 534.000 đồng theo biên lai thu số 0003362 ngày 17/11/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hồng Dân được hoàn lại toàn bộ.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

Án xử sơ thẩm công khai. Đương sự có mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh (1b);
- VKSND huyện (2b);
- CC.THADS huyện (1b);

(Đã ký)

- Các đương sự (2b);
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu Tòa (2b).

**Lê Văn Đẹp**